

Số: 04/2025/QĐST-DS

N, ngày 23 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 370/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Q.
Địa chỉ: 18 đường L - phường T - quận C - Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông Trương Phương N - sinh năm 1994 làm người đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền số 909/UQ-MBAMC ngày 16/10/2024).

Địa chỉ: tầng 3 - 174 đường L - phường H - quận H - Đà Nẵng.

- Bị đơn: bà Nguyễn Thị Y - sinh năm 1990;
Trú tại: 314 chung cư B - phường V - thành phố N - Khánh Hòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng thương mại cổ phần Q và bà Nguyễn Thị Y thống nhất như sau:

* Chậm nhất đến ngày 31/3/2025, bà Nguyễn Thị Y phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q toàn bộ số nợ tạm tính đến ngày 14/01/2025 là 6.745.058.838đ (*Sáu tỷ, bảy trăm bốn mươi lăm triệu, không trăm năm mươi tám nghìn, tám trăm ba mươi tám đồng*), trong đó: nợ gốc là 6.422.520.500đ (*Sáu tỷ, bốn trăm hai mươi hai triệu, năm trăm hai nghìn, năm trăm đồng*), nợ lãi là 322.538.338đ (*Ba trăm hai mươi hai triệu, năm trăm ba mươi tám nghìn, ba trăm ba mươi tám đồng*) - Trong đó, nợ trong hạn 86.315.068đ (*Tám mươi sáu triệu, ba trăm mười lăm nghìn, không trăm sáu mươi tám đồng*), nợ quá hạn 234.509.152đ (*Hai trăm ba mươi bốn triệu, năm trăm lẻ chín nghìn, một trăm năm mươi hai*

đồng), lãi chậm trả 1.714.118đ (Một triệu, bảy trăm mười bốn nghìn, một trăm mười tám đồng) và các khoản lãi, phí phát sinh tính từ ngày 15/01/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký.

* Sau khi bà Y thanh toán hết các khoản tiền nêu trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q thì Ngân hàng thương mại cổ phần Q trả lại cho bà Y các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất, cụ thể như sau:

1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất số DH 142455, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS04225, do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 19/10/2022, mang tên bà Nguyễn Thị Y.

2. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất số DH 486603, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS03064, do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 27/9/2022, mang tên bà Nguyễn Thị Y.

3. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất số DG 280306, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 05886, do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 13/5/2022, mang tên bà Nguyễn Thị Y.

4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất số DE 937712, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS02162, do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 04/5/2022, mang tên bà Nguyễn Thị Y.

* Trường hợp bà Y vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng thương mại cổ phần Q có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo các hợp đồng thế chấp tài sản để thu hồi toàn bộ các khoản nợ:

1. Hợp đồng thế chấp số 82283.22.801.15342664.BĐ ngày 03/01/2023.

2. Hợp đồng thế chấp số 82284.22.801.15342664.BĐ ngày 03/01/2023.

3. Hợp đồng thế chấp số 146883.23.801.15342664.BĐ ngày 10/5/2023.

4. Hợp đồng thế chấp số 146884.23.801.15342664.BĐ ngày 10/5/2023.

- Chi phí tố tụng: bà Nguyễn Thị Y hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

- Về án phí: bà Nguyễn Thị Y nộp 57.373.000đ (Năm mươi bảy triệu, ba trăm bảy mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 57.292.000đ (Năm mươi bảy triệu, hai trăm chín mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003322 ngày 20/11/2024.

Quy định: Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán,

theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố N;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Mai Phương